TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày 10-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh;
2. Ông Đỗ Cao Thắng;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường nhà văn hóa khu phố Trung Chỉ, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 27/5/2022 đối với bị cáo: **Lê Văn H** (*tên gọi khác: C*); giới tính: Nam; sinh ngày 30/8/1995 tại Quảng Trị; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê V (chết) và con bà: Hồ Thị Minh Ph, sinh năm 1963; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con; tiền sự: không có.

Tiền án: Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xử phạt bị cáo 27 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2021.

Về nhân thân:

+ Ngày 04/4/2009, bị Công an Phường 1, thành phố Đông Hà xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản"* với hình thức Cảnh cáo;

+ Ngày 04/5/2015, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản"* với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng;

+ Ngày 05/11/2018, bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản"* với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 19/01/2022 đến ngày 25/01/2022 thì chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Minh Ch, sinh năm 1984; trú tại: Khu phố B, phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/01/2022, Lê Văn H đi bộ từ nhà đến ở khu ngã ba đường Bùi Dục Tài và đường Bà Triệu thuộc Khu phố H, Phường M, thành phố Đ gặp một nam thanh niên tên Đ (*không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ*). Đ cho H 02 viên ma túy tổng hợp. H bỏ 02 viên ma túy vào 01 túi ni lông trong suốt rồi giấu vào túi áo khoác phía dưới bên phải sau đó đi bộ về nhà. Đến 21 giờ 30 phút ngày 19/01/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WANA màu xanh, biển kiểm soát 74F7-5188 thuộc sở hữu của anh Hoàng Minh Ch đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi đi đến ngã ba đường Nguyễn Trãi và Quốc lộ 9 thuộc Khu phố 4, Phường 1 thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang cùng với tang vật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 túi ni lông trong suốt bên trong có chứa 02 viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu Đ, số thuê bao 0702326392.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu WANA màu xanh, biển kiểm soát 74F7-5188.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KLGĐ ngày 25/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 02 viên nén hình trụ, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được niêm phong trong một bì thư Công an thành phố Đông Hà ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1852 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 14 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3 1928880;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số thuê bao 0702326392, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Hoàng Minh Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WANA màu xanh, biển kiểm soát 74F7-5188.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/01/2022, Lê Văn H đã có hành vi tàng trữ 02 viên ma túy tại túi áo khoác phía dưới bên phải mặc trên người để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 151/KLGĐ ngày 25/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 02 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng là 0,1852 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ một năm đến năm năm*.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, biết việc "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Công an xử phạt hành chính, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà ngay sau khi chấp hành án trở về địa phương thì tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử bị cáo nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

- Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra không xác định được người thanh niên tên Đ đã cho bị cáo ma túy nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

[5]*Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: Ma tuý là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

-Chiếc điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số thuê bao 0702326392 là tài sản của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WANA màu xanh, biển kiểm soát 74F7-5188 thuộc sở hữu của anh Hoàng Minh Ch, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Anh Ch có nguyện vọng xin nhận lại chiếc xe nên chấp nhận.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H** (*tên gọi khác: C*) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn H (*tên gọi khác: C*): **15** (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/01/2022.

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

+ Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 1928880

+ Trả lại cho bị cáo 01chiếc điện thoại di động hiệu Itel, màu đen, số thuê bao 0702326392, nhưng tạm giữ để thi hành án.

+ Trả lại cho anh Hoàng Minh Ch 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WANA màu xanh, biển kiểm soát 74F7-5188 (xe đã qua sử dụng).

(*Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 31/5/2022*).

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
-- Lưu: HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Xuân Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Mỹ Vinh- Đỗ Cao Thắng	**Hồ Thị Xuân Hương**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Kim Lan – Nguyễn Văn Trường **Hồ Thị Xuân Hương**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Công Hiến - Nguyễn Thoại	**Hồ Thị Xuân Hương**